

Hướng dẫn cấp toa

Bước 1: chọn mục **XỬ TRÍ**

The screenshot shows the 'BỆNH NHÂN ĐIỆN TỬ - KHÁM CTCH' (Electronic Patient - Examination CTCH) window. The patient information is: **HỌ TÊN** NGUYỄN VĂN ANH BẢO, **TUỔI** 26 tuổi, **MÃ BN** 18006736, **ĐỊA CHỈ** 70/9/9 LÊ VĂN THỌ, P.11, QUẬN GÒ VẤP, HỒ CHÍ MINH. The **XỬ TRÍ** tab is highlighted with a red box and a red arrow. The **BỆNH NHÂN VẤN CÒN THUỐC NGÀY CŨ** (Patient still has old medicine today) warning is visible. The **THUỐC - VẬT TƯ TỰ TRỰC** (Medicine - Self-supplied materials) tab is also visible.

Thông tin bệnh nhân

HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN ANH BẢO, TUỔI: 26 tuổi, MÃ BN: 18006736, ĐỊA CHỈ: 70/9/9 LÊ VĂN THỌ, P.11, QUẬN GÒ VẤP, HỒ CHÍ MINH.

Lý do Khám:

CD CHÍNH: Viêm dạ dày và tá tràng(K29)

CD PHỤ:

THUỐC - VẬT TƯ TỰ TRỰC

XỬ TRÍ

BỆNH NHÂN VẤN CÒN THUỐC NGÀY CŨ

KẾT THÚC HỒ SƠ

Điều dưỡng: PGS.TS.BS.NGUYỄN THANH HIẾP

Ngày: 22/04/2021, 033424, TỔNG CHI PHÍ: 351,062

SỐ DƯ: 0, DƯ NỢ: 0, TIỀN BHYT: 0

II. LÝ DO ĐẾN KHÁM:

III. HỎI BỆNH:

Mạch: lần/ph, Nhiệt độ: °C, Huyết áp: mmHg, BMI: BMI

1. Quá trình bệnh lý:

2. Tiền sử bệnh:

+ Bản thân:

+ Gia đình:

IV. KHÁM BỆNH:

1. Toàn thân:

2. Các cơ quan:

3. Chẩn đoán ban đầu:

Bước 2: chọn nơi cấp thuốc

The screenshot shows the 'BỆNH NHÂN ĐIỆN TỬ - KHÁM CTCH' (Electronic Patient - Examination CTCH) window. The patient information is: **HỌ TÊN** NGUYỄN VĂN ANH BẢO, **TUỔI** 26 tuổi, **MÃ BN** 18006736, **ĐỊA CHỈ** 70/9/9 LÊ VĂN THỌ, P.11, QUẬN GÒ VẤP, HỒ CHÍ MINH. The **XỬ TRÍ** tab is highlighted with a red box and a red arrow. The **BỆNH NHÂN VẤN CÒN THUỐC NGÀY CŨ** (Patient still has old medicine today) warning is visible. The **THUỐC - VẬT TƯ TỰ TRỰC** (Medicine - Self-supplied materials) tab is also visible.

Thông tin bệnh nhân

HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN ANH BẢO, TUỔI: 26 tuổi, MÃ BN: 18006736, ĐỊA CHỈ: 70/9/9 LÊ VĂN THỌ, P.11, QUẬN GÒ VẤP, HỒ CHÍ MINH.

Lý do Khám:

CD CHÍNH: Viêm dạ dày và tá tràng(K29)

CD PHỤ:

THUỐC - VẬT TƯ TỰ TRỰC

XỬ TRÍ

BỆNH NHÂN VẤN CÒN THUỐC NGÀY CŨ

KẾT THÚC HỒ SƠ

Điều dưỡng: PGS.TS.BS.NGUYỄN THANH HIẾP

Ngày: 22/04/2021, 033424, TỔNG CHI PHÍ: 351,062

SỐ DƯ: 0, DƯ NỢ: 0, TIỀN BHYT: 0

II. LÝ DO ĐẾN KHÁM:

III. HỎI BỆNH:

Mạch: lần/ph, Nhiệt độ: °C, Huyết áp: mmHg, BMI: BMI

1. Quá trình bệnh lý:

2. Tiền sử bệnh:

+ Bản thân:

+ Gia đình:

IV. KHÁM BỆNH:

1. Toàn thân:

2. Các cơ quan:

3. Chẩn đoán ban đầu:

Thuốc BHYT

Thuốc dịch vụ

TPCH - MP

Thuốc ghi tay

TOA THUỐC TRONG NGÀY

DANH SÁCH PHIẾU THUỐC ĐÃ SỬ DỤNG

Nhấn chọn vào các mục tương ứng

☐ Thuốc BHYT	Thuốc BHYT (hiển thị màu xanh dương) Thuốc dịch vụ (hiển thị màu đen): thuốc hiện có tại phòng khám, ưu tiên chọn trước. Thuốc không có thì chọn trong TPCN – MP hoặc Thuốc mua ngoài TPCN- MY (hiển thị màu tím) Thuốc mua ngoài (hiển thị màu cam): khi thuốc không có trong Thuốc dịch vụ thì chọn thuốc trong mục này
☒ Thuốc dịch vụ	
☐ TPCN - MP	
☐ Thuốc mua ngoài	

Bước 3: tìm kiếm thuốc bằng TÊN THUỐC hoặc TÊN HOẠT CHẤT

BỆNH ÁN ĐIỆN TỬ - KHÁM CTCH

Thông tin bệnh nhân: **HỌ TÊN NGUYỄN VĂN ANH BẢO**, TUỔI **26 tuổi**, MÃ BN **18006736**, ☐ CÓ BHYT, TỈ LỆ

Sinh hiệu: **0**, Mạch: **0**, Nhiệt độ: **0**, Huyết áp: **0**, Nhịp tim: **0**, Chiều cao: **0**, Trọng lượng: **0**

BỆNH NHÂN VẪN CÒN THUỐC NGÀY

☐ KẾT THÚC HỒ SƠ Điều dưỡng: **PGS.TS.BS. NGUYỄN THANH ...**

☐ Không toa thuốc

ÔNG CHI PHÍ 351,062
DƯ NỢ 0
TIỀN BHYT 0

Mã	Tên	Tên hoạt chất	Hàm lượng	Đơn vị	Tồn kho	Đơn giá	Phân loại	Chi tiết	BHYT	Nước sản xuất
LOS001	Losartan K	Losartan kali	50mg	Viên	916	1,450				Việt Nam
STA006	Statinex 20 CAP	Esomeprazol (dưới dạng...)	20mg	Viên	9979	2,700				Việt Nam

Nhập TÊN THUỐC hoặc TÊN HOẠT CHẤT để tìm thuốc

TOA THUỐC TRONG NGÀY DANH SÁCH PHIẾU THUỐC ĐÃ SỬ DỤNG

22/04/2021 16:30:49

khi chọn tất cả các mục >>> tất cả các thuốc sẽ
hiện lên >> **ƯU TIÊN CHỌN THUỐC HIỆN CÓ TẠI NHÀ THUỐC PHÒNG
KHÁM (HIỂN THỊ MÀU ĐEN)**

Bước 4: Lưu >> In

Nhận biết các toa thuốc sau khi in

ĐƠN THUỐC

Họ và tên: NGUYỄN VĂN ANH BẢO Tuổi: 26 tuổi cân nặng: 0

Mã số thẻ bảo hiểm y tế (nếu có):

Địa chỉ liên hệ: 70/9/9 LÊ VĂN THỌ, P.11, QUẬN GÒ VẤP, HỒ CHÍ MINH

Chẩn đoán: Viêm dạ dày và tá tràng(K29)

Thuốc Điều Trị:

Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrate); Acid Clavulanic
1 (dưới dạng Kali clavulanate)- (Augmentin 500/62.5 Sac 500mg
. 12's)

Cách dùng: Uống Sáng: 1 Trưa: Chiều: 1 Tối:

2 . Captopril- (Captopril Stella 25mg)

Cách dùng: Uống Sáng: 1 Trưa: Chiều: 1 Tối:



18006736

kg Giới tính: Nam

Toa thuốc gồm những thuốc hiện có tại nhà thuốc phòng khám không có 3 dấu sao (***) dưới mã BN

ĐƠN THUỐC

Họ và tên: NGUYỄN VĂN ANH BẢO Tuổi: 26 tuổi cân nặng: 0

Mã số thẻ bảo hiểm y tế (nếu có):

Địa chỉ liên hệ: 70/9/9 LÊ VĂN THỌ, P.11, QUẬN GÒ VẤP, HỒ CHÍ MINH

Chẩn đoán: Viêm dạ dày và tá tràng(K29)

Thuốc Điều Trị:

1 . Calci lactat pentahydrat 500mg/10ml (A.T Calmax 500 (10ml))

Cách dùng: Uống Sáng: 1 Trưa: Chiều: Tối:

2 . Desloratadin (A.T Desloratadin)

Cách dùng: Uống Sáng: 1 Trưa: Chiều: 1 Tối:



18006736

Toa thuốc mua ngoài có 3 dấu sao (***) dưới mã BN

Số lượng

14 Tube